

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10-VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2025/DS-ST
Ngày: 29/9/2025
V/v “*Tranh chấp hợp đồng
tín dụng*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10-VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Inh.

Bà Nguyễn Thị Thúy Liễu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Khởi, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Bé Trà, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân khu vực 10-Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long mở phiên tòa xét xử trực tuyến công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 491/2025/TLST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2025/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần A

Địa chỉ: số 89 H, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Minh T – Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần A (văn bản ủy quyền số 1102/2025/UQN-PGD ngày 4/3/2025) (có mặt).

Địa chỉ: 3F-3G H, phường C, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Chị Huỳnh Thị Hồng Nh, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 17/01/2025 và trong quá trình giải quyết đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn, ông Đặng Minh T trình bày: Ngân hàng Thương mại Cổ phần A có ký với chị Huỳnh Thị Hồng N các hợp đồng cho vay sau:

- Hợp đồng cho vay và hợp đồng thế chấp số LN2312151249448 ký ngày 25/12/2023 số tiền cho vay 443.000.000 đồng, mục đích vay thanh toán tiền mua

xe ô tô nhãn hiệu KIA Seltos, biển số 64A-184.75, số khung RNYEG51D7PC315081, số máy G4LDPD175994. Thời hạn vay 72 tháng. Lãi suất cho vay 8,5%/năm cố định trong 12 tháng sau đó điều chỉnh định kỳ 03 tháng 01 lần.

- Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kèm hợp đồng mở thẻ tín dụng số tiền cấp hạn mức 22.150.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng.

Để đảm bảo cho các khoản vay nêu trên, Ngân hàng ký kết với chị Huỳnh Thị Hồng N hợp đồng thế chấp số LN2312151249448 ngày 25/12/2023 được Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm, thông báo xử lý tài sản bảo đảm số 1522586179. Tài sản bảo đảm là Xe ô tô nhãn hiệu KIA Seltos, biển số 64A-184.75, số khung RNYEG51D7PC315081, số máy G4LDPD175994.

Quá trình thực hiện nghĩa vụ trả nợ chị Nhiên có thanh toán cho Ngân hàng với số tiền gốc là 52.405.399 đồng, lãi là 22.813.613 đồng, sau đó ngưng thanh toán trả nợ, khoản vay nên Ngân hàng đã chuyển nợ quá hạn và áp dụng mức lãi suất quá hạn kể từ ngày 16/09/2024.

Nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần A yêu cầu: Buộc chị Huỳnh Thị Hồng N phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền tạm tính đến ngày 29/09/2025 là 490.624.953 đồng, trong đó nợ gốc 412.744.601 đồng, nợ lãi 77.880.352 đồng. Ngoài ra, kể từ ngày 30/09/2025 trở đi chị Huỳnh Thị Hồng N còn phải tiếp tục chịu lãi, lãi quá hạn, lãi phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho VPBank. Trường hợp chị Huỳnh Thị Hồng N không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì VPBank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số LN2312151249448 ngày 25/12/2023. Tài sản bảo đảm là xe ô tô nhãn hiệu KIA Seltos, Biển số 64A-184.75, Số khung RNYEG51D7PC315081, Số máy G4LDPD175994.

* Sau khi thụ lý, Tòa án nhân dân khu vực 10-Vĩnh Long đã thực hiện việc tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vụ án để các đương sự trình bày ý kiến, thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án. Tuy nhiên tại các phiên họp, hòa giải đại diện cho nguyên đơn ông Đặng Minh T có mặt, bị đơn chị Huỳnh Thị Hồng N vắng mặt, không có ý kiến hoặc văn bản gửi đến Tòa án nên không thể tiến hành việc lấy lời khai, không tiến hành việc kiểm tra chứng cứ, hòa giải, do đó Tòa án lập biên bản không tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn ông Đặng Minh T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bị đơn chị Huỳnh Thị Hồng N phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền tạm tính đến ngày 29/09/2025 là 490.624.953 đồng, trong đó nợ gốc 412.744.601 đồng, nợ lãi 77.880.352 đồng. Ngoài ra, kể từ ngày 30/09/2025 trở đi chị Huỳnh Thị Hồng N còn phải tiếp tục

chịu lãi, lãi quá hạn, lãi phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho VPBank. Trường hợp chị Huỳnh Thị Hồng N không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì VPBank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số LN2312151249448 ngày 25/12/2023. Tài sản đảm bảo là xe ô tô nhãn hiệu KIA Seltos, Biển số 64A-184.75, Số khung RNYEG51D7PC315081, Số máy G4LDPD175994.

- Bị đơn chị Huỳnh Thị Hồng N vắng mặt lần thứ hai không lý do.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật. Thời hạn chuyển hồ sơ và việc giao giấy tờ cho đương sự, Viện kiểm sát là đúng quy định. Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về việc xét xử vụ án. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng nguyên đơn thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật, bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự, vắng mặt không lý do.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần A. Buộc bị đơn chị Huỳnh Thị Hồng N phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 29/09/2025 nợ gốc 412.744.601 đồng, nợ lãi 77.880.352 đồng. Và lãi phát sinh tiếp theo. Trường hợp chị Huỳnh Thị Hồng N không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự kê biên phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp. Về án phí bị đơn chị Huỳnh Thị Hồng N phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận, lời khai tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Ngân hàng Thương mại Cổ phần A yêu cầu chị Huỳnh Thị Hồng N có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng nợ gốc 412.744.601 đồng, nợ lãi tính đến ngày 29/9/2025 là 77.880.352 đồng và lãi phát sinh tiếp theo. Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, bị đơn chị Huỳnh Thị Hồng N có nơi cư trú ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long. Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 10-Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

[2] Về đưa người tham gia tố tụng và hòa giải: Căn cứ đơn khởi kiện, Tòa án nhân dân khu vực 10-Vĩnh Long đưa bị đơn chị Huỳnh Thị Hồng N tham gia tố tụng, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, triệu tập đến ghi bản tự khai,

thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vụ án theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, tuy nhiên không tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được do chị N vắng mặt không lý do cũng không có ý kiến hoặc văn bản gửi đến Tòa án về số tiền mà Ngân hàng khởi kiện, nên chị N phải chịu mọi hậu quả pháp lý về việc không giao nộp đầy đủ chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định của pháp luật. Căn cứ khoản 1, 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn chị Huỳnh Thị Hồng N.

[3] Về nội dung:

[3.1] Tại Hợp đồng cho vay và hợp đồng thế chấp số LN2312151249448 với số tiền 443.000.000 đồng và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở thẻ tín dụng (gọi tắt là 261-P-6152951) số tiền 22.150.000 đồng.

Trong quá trình trả nợ chị Huỳnh Thị Hồng N thanh toán nợ gốc và lãi cho Ngân hàng với số tiền gốc 52.405.399 đồng, lãi 22.813.613 đồng nhưng sau đó ngưng thanh toán. Do đó, Ngân hàng đã nhắc nhở việc thanh toán nhiều lần, nhưng chị N không thanh toán khoản vay còn nợ nên Ngân hàng đã chấm dứt việc cho vay và thu hồi nợ đồng thời chuyển toàn bộ khoản vay sang nợ quá hạn và áp dụng lãi suất quá hạn.

Hội đồng xét xử thấy, tại các Hợp đồng cho vay và hợp đồng thế chấp và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở thẻ tín dụng được các bên ký kết giao dịch trên cơ sở tự nguyện không trái pháp luật. Thỏa thuận của các bên về số tiền vay, thời hạn, mức lãi suất vay, phương thức trả nợ là phù hợp với quy định của pháp luật cả về nội dung và hình thức. Chị N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi theo thỏa thuận đã ký kết là người có lỗi trong việc chậm thanh toán tiền nợ. Do vậy, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự; Điều 100, Điều 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024 nên Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc chị Huỳnh Thị Hồng N phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A tính đến ngày 29/9/2025 tổng số tiền là 490.624.952 đồng, trong đó nợ gốc là 412.744.601 đồng, nợ lãi là 77.880.352 đồng và lãi phát sinh tiếp theo từ ngày 30/9/2025.

[3.2] Về tài sản đảm bảo cho khoản vay: Hội đồng xét xử xét thấy, Ngày 25/12/2023 Ngân hàng Thương mại Cổ phần A đã ký kết với chị Huỳnh Thị Hồng N hợp đồng thế chấp số LN2312151249448 được Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm, thông báo xử lý tài sản bảo đảm số 1522586179 theo đó tài sản bảo đảm là Xe ô tô nhãn hiệu KIA Seltos, biển số 64A-184.75, số khung RNYEG51D7PC315081, số máy G4LDPD175994. Do đó, nếu chị Huỳnh Thị Hồng N không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền kê biên phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

[4] Về án phí: Chị Huỳnh Thị Hồng N phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền 490.624.952 đồng nên phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Quan điểm của Vị kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 227, 228, 238, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 100, 103 Luật các Tổ chức tín dụng 2024.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A.

Buộc chị Huỳnh Thị Hồng N phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền nợ tính đến ngày 29/9/2025: Nợ gốc 412.744.601 đồng, nợ lãi 77.880.352 đồng, tổng số tiền là 490.624.952 đồng (Bốn trăm chín mươi triệu, sáu trăm hai mươi bốn nghìn, chín trăm năm mươi hai đồng).

Kể từ ngày 30/9/2025 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong các hợp đồng cho vay. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi, lãi suất cho vay thì lãi, lãi suất cho vay được xác định theo thỏa thuận của các bên và văn bản pháp luật quy định về lãi, lãi suất có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh lãi, lãi suất.

Trường hợp chị Huỳnh Thị Hồng N không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần A có quyền yêu cầu Cơ quan Phòng thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ, tài sản là Xe ô tô, nhãn hiệu KIA, Seltos, Biển số 64A-184.75, Số khung RNYEG51D7PC315081, Số máy G4LDPD175994

2. Về án phí: Buộc chị Huỳnh Thị Hồng N phải chịu 23.625.718 đồng án phí dân sự sơ thẩm (nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 10-Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long). Ngân hàng Thương mại Cổ phần A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.911.000 đồng theo biên lai thu số 0001930 ngày 19/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (cũ).

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm báo cho nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đương sự cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV10-Vĩnh Long;
- PTHADS KV10-Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Lê Thị Thảo Ngoan